TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐÔNG SƠN** **TỈNH THANH HOÁ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 04/2024/QĐST-DS	*Đông Sơn, ngày 26 tháng 6 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 212; Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 18 tháng 6 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết được toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 13/2024TLST-DS ngày 13 tháng 5 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Q.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Hàn Ngọc V, Chức vụ: Tổng Giám đốc.

Địa chỉ: Tầng 1 (tầng trệt) và tầng 2, tòa nhà S, số 111A Pasteur, phường Bến Ngh quận 1, Thành phố H.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Thanh H, Chức vụ: Giám đốc thu hồi nợ trực tiếp và xử lý nợ vùng - Vùng Bắc Trung Bộ - Khối mạng lưới kinh doanh ngân hàng bán lẻ.

Địa chỉ: Tầng 1,2 Tòa nhà Phú Mỹ Tr, số 3 đường Mai Hắc Đ, phường Quán B, thành phố V, tỉnh Nghệ A.

Người được ủy quyền lại: Ông Chu Quang M, Chức vụ: Giám đốc phòng xử lý nợ vùng.

Bà Lê Thị Nh, Chức vụ: Cán bộ xử lý nợ.

Địa chỉ: Số 60 Bùi Khắc Nh, phường Đông H, thành phố Thanh H, tỉnh Thanh Hóa.

- Bị đơn: Bà Phạm Thị Th, sinh năm 1974

Ông Trần Văn T, sinh năm 1976

Địa chỉ: Thôn Thành V, xã Đông N, huyện Đông S, Thanh Hóa.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ngân hàng TMCP Q (VIB), bà Phạm Thị Th và ông Trần Văn T thống nhất thoả thuận như sau:

+ Về số tiền nợ: Tính đến ngày 18/6/2024 bà Th và ông T còn nợ Ngân hàng TMCP Q tổng số tiền 251.964.123 đồng.

Trong đó: Nợ gốc là 215.700.000 đồng; Lãi trong hạn: 16.991.088 đồng; Lãi quá hạn: 19.273.035 đồng.

+ Phương thức và thời gian trả nợ cụ thể như sau:

Bà Phạm Thị Th và ông Trần Văn T cam kết sẽ trả nợ cho Ngân hàng TMCP Q theo các kỳ trả nợ như sau:

Kỳ 1: Ngày 20/7/2024 bà Th và ông T trả cho Ngân hàng TMCP Q số tiền 71.900.000 đồng.

Kỳ 2: Ngày 20/8/2024 bà Th và ông T trả cho Ngân hàng TMCP Q số tiền 71.900.000 đồng.

Kỳ 3: Ngày 20/9/2024 bà Th và ông T trả cho Ngân hàng TMCP Q số tiền 108.164.123 đồng và lãi phát sinh từ ngày 19/6/2024.

Kể từ ngày tiếp theo của Quyết định này có hiệu lực pháp luật bà Th và ông T còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn đối với số nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thoả thuận trong Hợp đồng tín dụng số: 5411402.21 ngày 02/07/2021 cho Ngân hàng TMCP Q cho đến khi trả xong nợ gốc.

Trường hợp bà Th và ông T không trả được khoản nợ của Hợp đồng tín dụng nêu trên thì Ngân hàng TMCP Q có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự huyện Đông S, tỉnh Thanh H xử lý phát mãi tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số: 4602277.21 ngày 02/7/2021 theo quy định của pháp luật để thu hồi nợ. Quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất tại thửa đất số: 1019, tờ bản đồ số: 15, địa chỉ: Thôn Thành V, xã Đông N, huyện Đông S, tỉnh Thanh H theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: CT 659296, số vào sổ cấp GCN: CH01255 do UBND huyện Đông S, tỉnh Thanh H cấp ngày 17/12/2019 cho ông Trần Văn T và bà Phạm Thị Th.

- Về án phí: Bà Th và ông T phải chịu 6.299.103 đồng (Sáu triệu hai trăm chín chín nghìn một trăm linh ba đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP Q số tiền tạm ứng án phí là 6.112.000đ (Sáu triệu một trăm mười hai nghìn đồng) đã nộp theo biên lai thu tiền ký hiệu BLTU/23 số 0001976 ngày 09/5/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông S, tỉnh Thanh H.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh;
- VKSND huyện Đông S;
- THADS huyện Đông S;
- UBND xã Đông N;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trịnh Thị Hà